

Số: 50/TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **20** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa Bắc Lý thuộc Công ty cổ phần Quốc tế Phúc Tuyển
(Địa chỉ: phố Lý Viên, xã Xuân Cẩm, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 11/PKĐKBL ngày 04/022026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 21; Bổ sung 01 người.**

2. Phòng khám đa khoa CLC Tân Mỹ thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa chất lượng cao Tân Mỹ (Địa chỉ: Lô 22, đường Thân Nhân Trung, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 12/PKĐKTM ngày 04/022026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 28; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.**

3. Phòng khám đa khoa Đức Giang - Hà Nội thuộc Công ty TNHH Y tế Đức Giang - Hà Nội (Địa chỉ: Thôn Mỏ, xã Đông Việt, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/PKĐKĐG-HN ngày 04/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 40; Giảm 01 người.**

4. Phòng khám đa khoa Tuyên Dương 108 thuộc Công ty Cổ phần Y dược Tuyên Dương 108 (Địa chỉ: Thôn Ngọc Sơn, xã Kép, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PKĐKTD108 ngày 03/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 13; Giảm 01 người.**

5. Phòng khám đa khoa Tâm Việt thuộc Chi nhánh Công ty cổ phần Đông nam dược Bắc Giang (Địa chỉ: số 55 đường Thân Nhân Trung, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 22/PKTV ngày 03/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 41; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.**

6. Phòng khám đa khoa khu công nghiệp Việt Yên trực thuộc Công ty TNHH Đức Hải Bắc Giang (Địa chỉ: Tổ dân phố Hùng Lãm 2, Phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 08/PKĐKVY ngày 02/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 39; Bổ sung 02 người.**



7. Phòng khám đa khoa Bắc - Hà Medic trực thuộc Công ty TNHH y dược Bắc - Hà Medic (Địa chỉ: Lô LA, đường Hùng Vương, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 13/PKBHM ngày 02/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 45; Bổ sung 01 người.**

8. Phòng khám đa khoa Hợp Nhất thuộc Công ty TNHH Dược Phẩm, vật tư và thiết bị y tế Hợp Nhất (Địa chỉ: Số 09 đường Nguyễn Thị Lưu, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 13/PKĐKHN ngày 29/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 33; Bổ sung 01 người; Giảm 04 người.**

9. Phòng khám đa khoa Thăng Long trực thuộc Công ty cổ phần y tế 108 Thăng Long (Địa chỉ: Số 308 TDP Bình Minh, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/PKĐKTL ngày 02/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 57; Giảm 02 người.**

10. Phòng khám đa khoa tư nhân Tâm Đức thuộc Công ty TNHH y dược Nam Khánh (Địa chỉ: Phố Dâu, phường Trí Quả, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 05/PKĐKTNTĐ ngày 31/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 36; Bổ sung 03 người.**

11. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Thục Toàn thuộc Hộ kinh doanh Hoàng Văn Thục (Địa chỉ: Số 66, đường Ngô Gia Tự, phường Vũ Ninh, , tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/DSĐKHN-NKTT ngày 01/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 04; Bổ sung 02 người.**

12. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Tận Tâm thuộc Công ty cổ phần tập đoàn Devo (Địa chỉ: Khu nhà ở thương mại và dịch vụ Ba Gia, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/PKCKRHMTT ngày 04/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 03; Bổ sung 02 người; Giảm 01 người.**

13. Bệnh viện Y học cổ truyền Nhân Đức thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện quốc tế Nhân Đức (Địa chỉ: Khu Lãm Làng, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 49.26/BVYHCTNĐ ngày 03/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 92; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.**

14. Bệnh viện đa khoa Anh Quát thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quát (Địa chỉ: Khu Đồi Đỏ, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 21/BVĐKAQ ngày 02/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 149; Bổ sung 01 người.**

15. Bệnh viện đa khoa Hùng Cường thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Hùng Cường (Địa chỉ: Số 108 đường Tuệ Tĩnh, Thôn số 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/ĐKHN-BVHC ngày 01/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 164; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.**

16. Bệnh viện đa khoa Sông Thương thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Sông Thương Bắc Giang (Địa chỉ: Số 256-258 đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/BVĐKST ngày 04/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 141; Giảm 01 người.**

17. Bệnh viện Đa khoa Việt Yên (Địa chỉ: Tổ dân phố Đôn Lương, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 13/DS-BV ngày 03/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 167; Giảm 01 người.**

18. Trạm Y tế Bắc Lũng (Địa chỉ: Thôn Nội Đình, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/DS-TYT ngày 30/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 24 người.**

19. Trạm Y tế Quế Võ (Địa chỉ: TDP Danh, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 09/CV-TYT ngày 03/02/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm: 22 người.**

20. Trạm Y tế Yên Dũng (Địa chỉ: TDP An Thái, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/TYT ngày 13/01/2026; **Tổng số người hành nghề tại Trạm: 28 người.**

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 20 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

Số 12/PKĐKTM

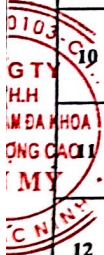
Bắc Ninh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA CHẤT LƯỢNG CAO TÂN MỸ THUỘC CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA CHẤT LƯỢNG CAO TÂN MỸ
- Đăng ký kinh doanh: Số 2400640103 cấp lần thứ 12, ngày 07/02/2025 nơi cấp Sở kế hoạch đầu tư, địa chỉ trụ sở: Lô 22 đường Thân Nhân Trung, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh
- Giấy phép hoạt động KBCB: Số: 711/BN-GPHD ngày 11/08/2025, địa chỉ hoạt động: Lô 22, đường Thân Nhân Trung, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 07h00 đến 17h00 thứ hai đến thứ Bảy
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên: Ninh Thị Huệ, trình độ Cử nhân kế toán, điện thoại: 0903211688
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Họ tên: Bùi Thị Hồng; CCHN số 000672/NĐ-CCHN ngày 10/01/2013, Phạm vi hành nghề: Bác sĩ chuyên khoa Nội. Điện thoại: 0912421184
- Thông tin người lập biểu: Họ tên: Ninh Thị Huệ; Điện thoại: 0903211688
- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Sở Y tế phê duyệt theo QĐ: Số 586/QĐ-SYT; Số 5952/QĐ-SYT; Số 6580/QĐ-SYT; Số 289/QĐ-SYT; Số 1169/QĐ-SYT; Số 1644/QĐ-SYT; Số 1038/QĐ-SYT gồm 06 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Phụ sản, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 28; Số người hành nghề bổ sung: 01; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: ; Thời hành nghề: 1

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ											
1	Bùi Thị Hồng	BSCKI Nội Khoa (1993); BS đa khoa (1977)	Số 000672/NĐ-CCHN ngày cấp 10/01/2013	KBCB CK Nội tổng hợp	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội	Giám đốc Phòng khám, người CTNCMKT của cơ sở	Nội	Ngày 02/02/2015 (theo QĐ số 09 ngày 02/02/2015)	Không	
2	Lục Văn Mao	BSCKI HSCC (2023); Bs đa khoa (2015), Siêu âm tổng quát (2022); Điện tim đồ (2017)	Số 006374/BG-CCHN, ngày cấp 30/06/2020	KBCB CK Nội Nhi	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội Nhi	Phó Giám đốc PK	Nội, Siêu âm	Ngày 26/05/2025 (theo QĐ số 06 ngày 26/05/2025) Ngày 10/09/2025 theo QĐ số 08/QĐPC-PKTM ngày 10/09/2025	Không	
3	Vũ Thị Ngọc Oanh	BSCKI Nội (1985); BSDK (1976); Điện tim đồ (2016)	Số 000420/NĐ-CCHN ngày cấp 24/07/2012	KBCB Nội khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB Nội - HATĐ	Phụ trách chuyên môn PK CK Nội	Nội	Ngày 01/04/2014 (theo QĐ 03 ngày 01/04/2014)	không	

4	Nguyễn Hữu Việt	BSCK Đa Khoa (1997)	Số 006556/TNG-CCHN, ngày cấp 25/03/2020	KBCB Ngoại khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK Ngoại	Phụ trách chuyên môn PK CK Ngoại	Ngoại	Ngày 09/01/2024 (theo QĐ số 01 ngày 09/01/2024)	Không	
5	Nông Văn Nâu	BSCKI CDHA (2010); BS tuyển YTCS (2000)	Số 001566/BG-CCHN, ngày cấp 08/10/2013	KBCB CDHA	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK CDHA	Phụ trách chuyên môn PK CK CDHA	CDHA	Ngày 08/05/2025 (theo QĐ số 05 ngày 08/05/2025)	Không	
6	Đình Bá Duy	BSCK YHCT (2020)	Số 002283/LCH-CCHN, ngày cấp 16/05/2022	KBCB YHCT	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK YHCT	không	YHCT	Ngày 22/02/2024 (theo QĐ số 02 ngày 22/02/2024)	Không	
7	Vũ Hải Yến	BS YHCT (2016)	Số 007122/BG-CCHN, ngày cấp 30/01/2019	KBCB YHCT	Từ 07h00_17h00 thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK YHCT	không	YHCT	Ngày 09/05/2022 (theo QĐ số 08 ngày 09/05/2022)	Làm: việc toàn thời gian tại Hội đồng y tỉnh Bắc Ninh từ Thứ 2 đến thứ 6. Sáng từ 7h - 11h30; chiều từ 13h-16h30	
8	Nguyễn Thị Hồng Quyền	CNKTXN YH (2023)	Số 000192/BG-CCHN, ngày cấp 03/06/2024	KTXN YH	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	KTXN YH	Phụ trách chuyên môn PK XNYH	Xét nghiệm	Ngày 16/12/2024 (theo QĐ số 08 ngày 16/12/2024)	Không	
9	Đông Thị Phương Nhã	YS đa khoa (2012)	Số 007649/BG-CCHN ngày cấp 12/06/2020	Y sỹ Đa khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Tham gia KCB theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Y tá trưởng	Phòng khám Ngoại	Ngày 31/12/2015 (theo QĐ số 55 ngày 31/12/2015)	Không	
10	Ngô Thị Phương Mai	Điều dưỡng Đa khoa (2011)	Số 002745/BG-CCHN ngày cấp 27/11/2023	Điều dưỡng viên	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	Ngày 01/08/2014 (theo QĐ số 0 ngày 01/08/2014)	Không	
11	Nguyễn Thị Hồng Anh	Điều dưỡng (2014)	Số 0004872/BG-CCHN ngày cấp 31/08/2015	Điều dưỡng viên	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Điều dưỡng	không	YHCT	Ngày 01/10/2016 (theo QĐ số 36 ngày 01/10/2016)	Không	
12	Ngô Thị Hương	HSTC (2014); Điều dưỡng (2015)	Số 005830/BG-CCHN ngày cấp 04/11/2016	Điều dưỡng viên	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Điều dưỡng	không	YHCT	Ngày 01/12/2017 (theo QĐ số 21 ngày 01/12/2017)	Không	
13	Lê Thị Hiền	Điều dưỡng đa khoa (2011)	Số 007908/BG-CCHN ngày cấp 11/01/2021	Điều dưỡng viên	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	Ngày 31/08/2020 (theo QĐ số 05 ngày 31/08/2020)	Không	
14	Nguyễn Minh Cường	Cử nhân CD ĐD (2019)	Số 006103/BN-CCHN ngày cấp 21/09/2022	Cao đẳng điều dưỡng	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Điều dưỡng	không	CDHA	Ngày 05/10/2022 (theo QĐ số 26 ngày 05/10/2022)	Không	
15	Nguyễn Văn Thanh	Y sỹ YHCT (2019)	Số 008030/BG-CCHN ngày cấp 27/04/2021	KBCB YHCT	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	không	YHCT	Ngày 13/09/2021 (theo QĐ số 17 ngày 13/09/2021)	Không	
16	Nguyễn Thị Thuận	Y sỹ YHCT (2019)	Số 000074/BG-GPHN ngày cấp 29/03/2024	KBCB Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	không	YHCT	Ngày 25/10/2024 (theo QĐ số 05 ngày 25/10/2024)	Không	



17	Thân Thị Dung	CĐ XN y học (2016)	Số 006766/BG -CCHN ngày cấp 30/03/2018	KTV xét nghiệm	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	KTV xét nghiệm	không	Xét nghiệm	Ngày 12/09/2025 (theo HĐ số 15/2025/HĐLD-TM)	Không	
18	Phạm Thị Thu Hiền	Y sỹ YHCT (2024)	Số 000902/BG-GPHN ngày cấp 21/05/2024	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	không	YHCT	Ngày 01/11/2025 (theo QĐTN số 09 ngày 01/11/2025)	Không	
19	Ngô Quý Phương	BS YHCT (2014) CC tiêm khớp- Tiêm mô quanh gân(2024; CC Định hướng chuyên khoa PIICN (2016)	Số 001989/BN-CCHN ngày cấp 15/06/2016	Y học cổ truyền- VLTL- Phục hồi chức năng	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK YHCT	không	YHCT	Ngày 06/11/2025 (theo QĐ TN số 10 ngày 06/11/2025)	Không	
20	Hồ Ngọc Ánh	BS YHCT (2022)	Số 002116/HNO-GPHN ngày cấp 06/09/2024	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK YHCT	không	YHCT	Ngày 06/11/2025(theo QĐ TN số 11 ngày 06/11/2025)	Không	
21	Vũ Xuân Ánh	Y sỹ YHCT (2024)	Số 000710/HD-GPHN ngày cấp 04/03/2025	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	không	YHCT	Ngày 01/11/2025 (theo QĐTN số 12 ngày 01/11/2025)	Không	
22	Phạm Văn Tân	Y sỹ YHCT (2020)	Số 008509/BD-CCHN ngày cấp 26/02/2021	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	không	YHCT	Ngày 13/11/2025 (theo QĐ số 13/QĐTN-TM ngày 13/11/2025)	Không	
23	Lương Chị Châm	Bác sỹ YHCT (2022)	Số 005218/HNO-GPHN ngày cấp 08/07/2025	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK YHCT	không	YHCT	Ngày 28/11/2025 (theo QĐ số 15/QĐTN-TM ngày 28/11/2025)	Không	
24	Bùi Xuân Công	Bác sỹ YHCT (2017)	Số 002491/HNO-GPHN ngày cấp 28/10/2024	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK YHCT	không	YHCT	Ngày 28/11/2025 (theo QĐ số 16/QĐTN-TM ngày 28/11/2025)	Không	
25	Phạm Văn Hợp	Y sỹ YHCT (2022)	Số 040339/HNO-CCHN ngày cấp 22/01/2024	Y học cổ truyền	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Y sỹ YHCT	không	YHCT	Ngày 08/12/2025 (theo QĐ số 17/QĐTN-TM ngày 08/12/2025)	Không	
26	Thân Thị Mai Hương	Điều dưỡng (2024)	Số 000327/BG-GPHN ngày cấp 30/07/2024	Điều dưỡng viên	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Điều dưỡng	không	Nội	Ngày 10/12/2025 (theo QĐ số 19/QĐPC ngày 10/12/2025)	Không	
27	Bùi Thái Bảo	BS đa khoa(1993); BS CKI Sản- Phụ Khoa(2000); CC siêu âm sản phụ khoa cơ bản(2022)	Số 006882/BG-CCHN ngày cấp 22/06/2018	KBCB CK Sản- Phụ khoa	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK Sản- Phụ khoa	không	Sản- Phụ khoa	Ngày 22/12/2025 (theo QĐ số 20/QĐPC ngày 22/12/2025)	Không	
28	Phạm Thị Ngọc Lan	BS Răng hàm mặt (2023); CN chính hình răng hàm mặt cơ bản(2024)	Số 004900/HNO-GPHN ngày cấp 17/06/2025	KCCB CK Răng hàm mặt	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ CK RHM	Phụ trách chuyên môn PK CK RHM	Răng hàm mặt	Theo QĐ cấp điều chỉnh GPHĐ số 353/QĐ-SYT Ngày 29/01/2026 (Bổ sung CK Răng hàm mặt)		Bổ sung người hành nghề theo

0064
CỔNG KH
CHẤT LI
TẬP
INH B

B. SỐ THỜI VIỆC											
1	Lê Văn Hoàn	BSCK YHCT (2020)	Số 009812/TB-CCHN, ngày cấp 20/05/2022	KBCB YHCT	từ 07h00_17h00 từ thứ Hai đến thứ bảy hàng tuần	Bác sĩ KBCB CK YHCT	không	YHCT	Ngày 30/01/2026 (theo QĐ chấm dứt HĐLĐ số 01 ngày 30/01/2026)	Không	Thời việc

1- Phòng khám Đa khoa CLC Tân Mỹ chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (dn đăng tải);
- Lưu: PK...

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ

Bùi Thị Hồng

Bùi Thị Hồng

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)



Ninh Thị Huệ
GIÁM ĐỐC
Ninh Thị Huệ

